

Số: 56/KH-UBND

*Cần Thơ, ngày 23 tháng 3 năm 2018*

## **KẾ HOẠCH**

### **Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ năm 2018**

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNN&PTNT-BCT-BTTTT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách xã hội;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch Đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ năm 2018, với các nội dung cụ thể như sau:

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn và chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội được giao năm 2018.

2. Đào tạo nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp cho các đối tượng chính sách xã hội và người lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ chưa có việc làm, việc làm chưa ổn định có nhu cầu học nghề để giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống; trong đó, tập trung đào tạo nghề phi nông nghiệp cho lao động nông thôn đủ trình độ, năng lực vào làm việc ở các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp, dịch vụ, làng nghề, các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, dự án đầu tư lớn và đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng để chuyển đổi nghề; đào tạo nghề nông nghiệp cho một bộ phận lao động nông thôn để thực hành sản xuất nông nghiệp tiên tiến, hiện đại; nâng cao chất lượng lao động, nâng cao tỷ lệ giảm nghèo và giảm nghèo bền vững, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động của thành phố nhằm hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3. Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế cho công chức các xã, phường, thị trấn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và thực thi công vụ.

4. Tạo điều kiện để các tổ chức, đơn vị tham gia đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

## **III. CHỈ TIÊU**

1. Dạy nghề cho 5.200 người, trong đó:

a) Dạy nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng: 5.200 (3.905) người.

b) Dạy nghề trình độ trung cấp theo nhu cầu đề xuất của địa phương.

2. Giải quyết việc làm: 3.085 người, chiếm tỷ lệ 79% trong tổng số lao động được hỗ trợ dạy nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng.

## **IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

1. Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn

a) Nội dung hoạt động:

- Tiếp tục tăng cường quán triệt tinh thần Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ đến năm 2020 để nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, cán bộ, công chức nhằm tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt hiệu quả.

- Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dạy nghề cho lao động nông thôn, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ đối với lao động nông thôn tham gia học nghề, để người dân hiểu rõ lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm để tích cực tham gia học nghề, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống. Cụ thể:

+ Xây dựng chuyên mục đào tạo nghề cho lao động nông thôn phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ với hình thức: chuyên đề, phóng sự và bản tin.

+ Xây dựng chuyên trang đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên Nhật báo Cần Thơ với định kỳ 01 lần/tuần.

+ Xây dựng chuyên đề trên Báo Đại đoàn kết, mỗi tháng phát hành 01 kỳ.

+ Xây dựng chuyên đề trên Báo Lao động và Xã hội, mỗi tháng phát hành 01 kỳ.

+ Chuyên đề về đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên Đài Truyền thanh 09 quận, huyện với định kỳ mỗi tuần/01 lần với nội dung do Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố và Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn quận, huyện cung cấp (tùy theo yêu cầu cụ thể của từng địa phương).

+ Xây dựng sổ tay tuyên truyền về chính sách Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, các thông tin hướng nghiệp, nhu cầu tuyển dụng... cho cán bộ cơ sở, nhân dân lao động trên địa bàn thành phố.

- Tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động đối với đội ngũ tuyên truyền viên là cán bộ cơ sở.

b) Kinh phí thực hiện dự kiến: 405.000.000 đồng, gồm:

- Thông tin trên Nhật Báo Cần Thơ:

6.333.000 đồng/tháng x 12 tháng = 76.000.000 đồng.

- Thông tin trên Báo Đại đoàn kết:

5.000.000 đồng/kỳ x 12 kỳ = 60.000.000 đồng.

- Thông tin trên Báo Lao động và Xã hội:

5.000.000 đồng/kỳ x 12 kỳ = 60.000.000 đồng.

- Chuyên mục trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ:

4.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 48.000.000 đồng.

- Thông tin trên Đài Truyền thanh các quận, huyện:

1.000.000 đồng/tháng x 09 tháng x 09 đài = 81.000.000 đồng.

- In sổ tay, tờ rơi tuyên truyền: 30.000.000 đồng.

+ Sổ tay tuyên truyền:

400 quyển x 50.000 đồng = 20.000.000 đồng.

+ Tờ rơi:

4.000 tờ x 2.500 đồng = 10.000.000 đồng.

- Tham dự, tổ chức, bồi dưỡng, hội nghị tập huấn tuyên truyền: 50.000.000 đồng.

c) Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương.

## **2. Khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề cho lao động nông thôn**

a) Nội dung hoạt động:

Tổ chức khảo sát, rà soát, cập nhật thông tin nhu cầu học nghề của người lao động; nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo nghề của các doanh nghiệp; năng lực đào tạo của các cơ sở dạy nghề trên địa bàn; xây dựng danh mục nghề đào tạo phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng quận, huyện và của người lao động; tập trung xây dựng mô hình điểm để chỉ đạo, rút kinh nghiệm trong xây dựng mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, đặc biệt nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả.

b) Kinh phí thực hiện dự kiến: 54.000.000 đồng, gồm:

Dự kiến bình quân: 6.000.000 đồng/quận, huyện x 9 = 54.000.000 đồng.

c) Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương.

## **3. Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án**

a) Nội dung hoạt động:

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cuối năm tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các quận, huyện.

- Báo cáo, tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung Đề án; tình hình quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch.

b) Kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí dự kiến là 213.931.475 đồng.

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố về thực hiện Đề án (kiểm tra, giám sát, hội họp, công tác, hội nghị sơ kết, tổng kết...). Trong đó:

+ Kiểm tra, giám sát các lớp dạy nghề nông nghiệp: 39.000.000 đồng.

+ Kiểm tra, giám sát các lớp dạy nghề phi nông nghiệp: 110.000.000 đồng

+ Đánh giá tình hình thực hiện Đề án: 50.931.475 đồng.

+ Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch dạy nghề nông nghiệp (tổ chức Hội nghị tổng kết dạy nghề nông nghiệp): 14.000.000 đồng.

c) Nguồn kinh phí:

Ngân sách địa phương dự kiến: 213.931.475 đồng.

## **4. Hỗ trợ dạy nghề cho người lao động**

Tổng số: 3.905 người.

Tổng kinh phí dự kiến: 11.327.068.525 đồng.

Hỗ trợ dạy nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho 5.200 (3905) người.

a) Dạy nghề nông nghiệp:

Trình độ đào tạo sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng cho: 990 người.

Kinh phí tạm tính: 2.795.500.000 đồng. Cụ thể:

- **Đối tượng 1:** Lao động nông thôn thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác: 125 người, kinh phí hỗ trợ là 408.250.000 đồng. Trong đó:

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 125 người x 1.600.000 đồng/người/khóa = 200.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 125 x 30.000 đồng/ngày x 55 ngày = 206.250.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến khoảng 10 người: 10 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 2.000.000 đồng.

- **Đối tượng 2:** Lao động thuộc hộ cận nghèo: 85 người, kinh phí thực hiện là: 277.250.000 đồng

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 85 người x 1.600.000 đồng/người/khóa = 136.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 85 x 30.000 đồng/ngày x 55 ngày = 140.250.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến khoảng 5 người: 5 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 1.000.000 đồng.

- **Đối tượng 3:** Lao động nông thôn khác: 780 người, kinh phí hỗ trợ là 2.110.000.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 780 người x 1.600.000 đồng/người/khóa = 1.248.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 780 người x 20.000 đồng/ngày x 55 ngày = 858.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến: 20 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 4.000.000 đồng.

b) Dạy nghề phi nông nghiệp

Hỗ trợ dạy nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho 2.915 người.

Kinh phí tạm tính: 8.531.568.525 đồng. Cụ thể:

- **Đối tượng 1:** Lao động nông thôn thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công cách mạng, hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác: 470 người, kinh phí hỗ trợ 1.664.698.000 đồng. Trong đó:

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 470 người x 1.553.400 đồng/người/khóa = 730.098.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 470 người x 30.000 đồng/ngày x 22 ngày/tháng x 3 tháng = 930.600.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến: 20 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 4.000.000 đồng.

- **Đối tượng 2:** Lao động thuộc hộ cận nghèo: 120 người, kinh phí thực hiện 426.008.000 đồng.

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 120 người x 1.553.400 đồng/người/khóa = 186.408.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 120 người x 30.000 đồng/ngày x 22 ngày/tháng x 3 tháng = 237.600.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến: 10 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 2.000.000 đồng.

- **Đối tượng 3:** Lao động nông thôn khác chưa có việc làm, có việc làm chưa ổn định có nhu cầu học nghề ổn định cuộc sống: 2.325 người, kinh phí hỗ trợ 6.440.862.525 đồng, trong đó:

+ Chi phí hỗ trợ dạy nghề: 2.325 người x 1.448.457 đồng/người/khóa = 3.367.662.525 đồng.

+ Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề: 2.325 người x 20.000 đồng/ngày x 22 ngày/tháng x 3 tháng = 3.069.200.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian học nghề cho người phải đi học xa nơi cư trú trên 15km, dự kiến: 20 người x 200.000 đồng/người/khóa học = 4.000.000 đồng.

### c) Dạy nghề trình độ trung cấp

Hỗ trợ dạy nghề trình độ trung cấp. Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trong thời gian học nghề (thuộc đối tượng nghèo, cận nghèo, người dân tộc, người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công): 190.000 đồng/người/tháng.

Nội dung chi và mức chi đối với các nghề nông nghiệp thực hiện theo Công văn số 4491/UBND-KT ngày 18 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc định mức chi dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2013 và nghề phi nông nghiệp thực hiện theo Công văn số 3271/UBND-KT ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc định mức chi dạy nghề cho lao động nông thôn và Công văn số 5275/UBND-VX ngày 20 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc định mức hỗ trợ học phí đào tạo trung cấp nghề theo mô hình vừa học văn hóa vừa học nghề... Trường

hợp các nghề không có trong danh mục các văn bản nêu trên hoặc có trong danh mục nhưng chưa phù hợp với thời điểm thực tế, lập dự toán gửi Sở Tài chính xem xét, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

d) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã:

Thực hiện theo Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2018.

## **V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Ngân sách địa phương dự kiến: 12.000.000.000 đồng. Trong đó:

### **1. Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn**

Kinh phí dự kiến: 405.000.000 đồng.

a) Thông tin trên Nhật Báo Cần Thơ:

$6.333.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 76.000.000 \text{ đồng.}$

b) Thông tin trên Báo Đại đoàn kết:

$5.000.000 \text{ đồng/kỳ} \times 12 \text{ kỳ} = 60.000.000 \text{ đồng.}$

c) Thông tin trên Báo Lao động và Xã hội:

$5.000.000 \text{ đồng/kỳ} \times 12 \text{ kỳ} = 60.000.000 \text{ đồng.}$

d) Chuyên mục trên Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ:

$4.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 48.000.000 \text{ đồng.}$

đ) Thông tin trên Đài Truyền thanh quận, huyện:

$1.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 09 \text{ tháng} \times 09 \text{ đài} = 81.000.000 \text{ đồng.}$

e) In sổ tay, tờ rơi tuyên truyền: 30.000.00 đồng.

- Sổ tay tuyên truyền:

$400 \text{ quyển} \times 50.000 \text{ đồng} = 20.000.000 \text{ đồng.}$

- Tờ rơi:

$4.000 \text{ tờ} \times 2.500 \text{ đồng} = 10.000.000 \text{ đồng.}$

- Tham dự, tổ chức, bồi dưỡng, hội nghị tập huấn tuyên truyền: 50.000.000 đồng.

### **2. Điều tra khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề**

Kinh phí dự kiến: 54.000.000 đồng.

Hỗ trợ điều tra khảo sát và dự báo nhu cầu dạy nghề cho 09 quận, huyện. Trong đó mỗi quận, huyện 6.000.000 đồng.

### **3. Hỗ trợ dạy nghề cho người lao động**

Kinh phí dự kiến: 11.327.068.525 đồng. Trong đó:

- a) Dạy nghề nông nghiệp: 2.795.500.000 đồng.
- b) Dạy nghề phi nông nghiệp: 8.531.568.525 đồng.

#### **4. Giám sát đánh giá tình hình thực hiện Đề án**

Kinh phí dự kiến: 213.931.475 đồng. Trong đó:

- a) Kiểm tra, giám sát các lớp dạy nghề nông nghiệp: 39.000.000 đồng.
- b) Kiểm tra, giám sát các lớp dạy nghề phi nông nghiệp: 110.000.000 đồng.
- c) Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch dạy nghề nông nghiệp: 14.000.000 đồng.
- d) Đánh giá tình hình thực hiện Đề án: 50.931.475 đồng.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đến các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và các địa phương có liên quan; chịu trách nhiệm quản lý về dạy nghề phi nông nghiệp.

**2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý kinh phí và triển khai công tác dạy nghề nông nghiệp.

**3.** Sở Nội vụ chịu trách nhiệm quản lý kinh phí và triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

**4.** Các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ và Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNN&PTNT-BNV-BCT-BTTTT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

Nội dung thông tin, tuyên truyền trên các cơ quan báo, đài: Nhật Báo Cần Thơ, Báo Đại Đoàn kết, Báo Lao động và Xã hội, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, triển khai thực hiện từ tháng 01 năm 2017 theo Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố Cần Thơ đến năm 2020.

Đối với danh mục các lớp nghề và đơn vị tham gia đào tạo nghề đã đăng ký đính kèm theo Kế hoạch, nếu có sự thay đổi, tùy theo tình hình thực tế, giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, xem xét và điều chỉnh kịp thời các lớp nghề thuộc đơn vị phụ trách nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề và giải quyết việc làm tại địa phương.



## **VII. CÔNG TÁC THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động thôn thôn, các ý kiến đề xuất và giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu cho Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn thành phố theo định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và năm (vào ngày 10 của tháng cuối quý)./.

*(Đính kèm Phụ lục: I, II, III, IV)*

### **Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- UBMTTQVNTP và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP.UBND TP (3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.ND

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Tâm**